

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TNT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TNT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TNT VIETNAM TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TNT TECHNOLOGY

2. Mã số doanh nghiệp: 0110541266

3. Ngày thành lập: 14/11/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 66, phố Nguyễn Lân, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983460668

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: - Lắp đặt thiết bị điện, điện tử, đồ dùng nhà bếp, đồ dùng gia đình; - Lắp đặt thiết bị nội thất;	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Thi công xây lắp các công trình khoa học, kỹ thuật, dân dụng, kỹ thuật lạnh;	4390
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý mua bán hàng hóa (trừ hoạt động của các đấu giá viên); - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân). (trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610

5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: - Bán buôn vải; - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; - Bán buôn hàng may mặc; - Bán buôn giày dép;	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn thiết bị tự động hóa, thiết bị ngành công nghệ sinh học; - Kinh doanh sách, tạp chí khoa học kỹ thuật trên giấy và trên đĩa CD-ROM; - Cung cấp và lắp đặt hệ thống khí y tế; - Kinh doanh vắc xin sinh phẩm y tế; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế;	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế, cụ thể: trang thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, xe cứu hoả; máy móc thiết bị, phương tiện vận tải chuyên dùng; - Bán buôn máy móc, thiết bị và dụng cụ đo lường - Bán buôn thiết bị phân tích, thí nghiệm dầu khí; - Bán buôn thiết bị môi trường, dụng cụ và hóa chất thí nghiệm; - Bán buôn máy cung cấp năng lượng liên tục (UPS); - Bán buôn máy móc, trang thiết bị khoa học kỹ thuật ngành sinh học, hóa học, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm, môi trường, dầu khí, xây dựng;	4659(Chính)

11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (trừ dịch vụ ủy thác đầu tư tài chính). - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;	8299
12.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
13.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
14.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng các đồ điện gia dụng, thiết bị bếp, thiết bị điện, điện tử dùng trong gia đình;	9522
15.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm;	6209
16.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
17.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
18.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)	7020

19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng; - Kiểm định xây dựng; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp – thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác như: Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hoà, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh... - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Tư vấn, thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình dân dụng và công nghiệp; - Tư vấn, giám sát công tác lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy trong xây dựng công trình; - Hoạt động đo đạc và bản đồ;	7110
20.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
21.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
22.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
23.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
24.	Quảng cáo (trừ quảng cáo bị Nhà nước cấm)	7310

25.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch; (trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	7490
27.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
28.	In ấn Chi tiết: Dịch vụ in ấn (trừ loại Nhà nước cấm)	1811
29.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ các loại Nhà nước cấm)	1812

30.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Chi tiết: - Sản xuất thiết bị kiểm tra mức khí thải tự động; - Sản xuất thiết bị khí tượng; - Sản xuất thiết bị kiểm tra đặc tính vật lý; - Sản xuất máy ghi tim vật lý; - Sản xuất thiết bị đo lường điện năng và dấu hiệu điện tử (bao gồm cả viễn thông); - Sản xuất dụng cụ phát hiện phóng xạ và dụng cụ chỉ huy; - Sản xuất thiết bị cho điều tra; - Sản xuất nhiệt kế lỏng trong kính và loại lưỡng kim (trừ y tế); - Sản xuất máy đo độ ẩm; - Sản xuất thiết bị kiểm soát giới hạn thủy lực; - Sản xuất thiết bị kiểm soát lửa và nhiệt; - Sản xuất quang phổ kế; - Sản xuất máy đo khí; - Sản xuất công tơ đo lường tiêu dùng (như nước, gas); - Sản xuất máy đo dòng chảy và thiết bị đếm; - Sản xuất máy đếm; - Sản xuất máy dò quặng, máy đo độ rung, máy dò tìm kim loại; - Sản xuất thu thanh máy bay, kiểm tra, đo lường, định hướng, thiết bị hàng không, hàng hải, bao gồm phao âm.; - Sản xuất thiết bị GPS; - Sản xuất thiết bị kiểm soát môi trường và điều khiển tự động; - Sản xuất thiết bị đo lường và ghi (ví dụ đo ánh sáng); - Sản xuất máy giám sát hành động; - Sản xuất dụng cụ phân tích thí nghiệm (ví dụ thiết bị phân tích mẫu máu); - Sản xuất thiết bị chưng cất trong phòng thí nghiệm, máy li tâm, máy siêu âm; - Sản xuất thiết bị cân, đo, lỏng áp dùng trong phòng thí nghiệm; - Sản xuất các thiết bị đo lường khác như máy dò phóng xạ, máy dò tìm, đo độ ẩm, đo khí tượng;	2651
-----	--	------

31.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học Chi tiết: - Sản xuất gương quang học; - Sản xuất thiết bị súng ngắm quang học; - Sản xuất thiết bị định vị quang học; - Sản xuất dụng cụ phóng đại quang học; - Sản xuất dụng cụ quang học chính xác; - Sản xuất máy so mẫu quang học; - Sản xuất camera (quang học, kỹ thuật số); - Sản xuất máy chiếu hình ảnh động và slide; - Sản xuất máy chiếu sử dụng đèn; - Sản xuất dụng cụ đo lường quang học và kiểm tra (thiết bị điều khiển chày, máy đo ánh sáng nhiếp ảnh, tìm tầm ngắm); - Sản xuất thấu kính, siêu âm quang học, ống nhòm, kính thiên văn; - Sản xuất thiết bị laser;	2670
32.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
33.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
34.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa qua Internet (trừ Đấu giá bán lẻ qua internet);	4791
35.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.	4933
37.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa.	5022
38.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
40.	Bốc xếp hàng hóa	5224
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động điều hành bến xe; - Hoạt động quản lý, điều hành đường cao tốc, cầu, hầm đường bộ; - Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ; - Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ;	5225

42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển (trừ vận tải hàng không); - Logistics (trừ vận tải hàng không); - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của các đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu: Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác. - Cho thuê đồ dùng văn phòng (Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển);	7730
44.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
45.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
46.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
47.	Phá dỡ (không bao gồm hoạt động nổ mìn)	4311
48.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
49.	Lắp đặt hệ thống điện (Trừ lắp đặt hệ thống điện quốc gia)	4321
50.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
51.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
52.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4771
53.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thuốc, nguyên liệu làm thuốc; - Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772

54.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ dầu hoả, gas, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh như: Bán lẻ vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ cho nghiên cứu và sản xuất gồm: thiết bị công nghệ sinh học, thiết bị y tế, thiết bị tin học, viễn thông, thiết bị lạnh, điều hòa không khí, thiết bị điện thí nghiệm, điện công nghiệp, thiết bị công nghệ hàn cao cấp, phương tiện vận tải, phụ tùng thay thế, thiết bị vật tư máy móc phục vụ công nghiệp, nông lâm ngư nghiệp (Không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y)	4773
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LÊ ĐỨC THIÊN	Việt Nam	Số 66, phố Nguyễn Lâm, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000	0,100	001076063278	
2	LÊ CHÍ THÀNH	Việt Nam	Số 46, Ngõ 108 phố Nguyễn Lâm, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	999.000.000	99,900	001077021836	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ ĐỨC THIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/08/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001076063278

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 66, phố Nguyễn Lân, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 66, phố Nguyễn Lân, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội